

Khi một mạng sống trong tay bạn, thao tác đơn giản là yếu tố quyết định cho sự thành công của ca cấp cứu



Reocor D

Ứng dụng tức khắc trong mọi tình huống. Reocor là thiết bị bạn có thể tin tưởng

Giao diện đơn giản dễ hiểu sẽ giúp thao tác nhanh và chính xác trong khi ứng biến.

Với các thông số tạo nhịp nâng cấp và thời gian hoạt động dài, máy Reocor tiếp tục truyền thống chất lượng các máy tạo nhịp tạm thời Biotronik đã đạt được từ hơn 25 năm.

Reocor. Giao diện đơn giản, dễ hiểu. Chất lượng hoàn toàn.



Reocor S

Máy tạo nhịp tạm thời dòng Reocor

Dòng máy tạo nhịp tạm thời Reocor gồm có máy Reocor D hai buồng và máy Reocor S một buồng

Trải qua 25 năm với dòng EDP, từ kinh nghiệm đúc kết được, Biotronik cho ra đời dòng Reocor với đầy đủ các chức năng cần thiết được nâng cấp và với giao diện đơn giản, dễ thao tác.

Dễ thao tác: bảo đảm hoạt động chính xác trong mọi tình huống – cấp cứu hay điều trị ngắn hạn.

Các chức năng đã được nâng cấp

- Biên độ xung tạo nhịp đến 17V
- Nhịp đến 250 n/p
- Reocor D: thời gian nhĩ thất kéo dài đến 400 ms giúp tận dụng nhịp nội tại bệnh nhân.
- Reocor D: khi điều trị loạn nhịp nhĩ, thất vẫn được tạo nhịp bình thường
- Máy tiếp tục hoạt động 30 s trong khi thay pin

Điều trị nhịp nhanh.

- Nút điều chỉnh nằm phía giữa, dễ bấm
- Khi điều trị nhịp nhanh nhĩ, Reocor D vẫn tiếp tục tạo nhịp thất bình thường

Giao diện dễ hiểu

- Các thông số dễ điều chỉnh nhờ các đĩa quay.
 - o Giá trị các thông số dễ nhận dạng
 - o Dễ đánh giá toàn thể các thông số

An toàn: báo hiệu âm thanh và LED

- Báo hiệu âm thanh khi dây sút
- LED theo dõi nhận cảm và tạo nhịp
- LED báo hiệu pin yếu

Pin

- Thời gian hoạt động với pin Alkaline
 - o Reocor S: >600 giờ, 25 ngày!
 - o Reocor D: > 500 giờ, 21 ngày!
- Tiếp tục hoạt động 30 giây trong khi thay pin.



Thiết kế kiên cố

- Không thiết kế theo dạng màn hình (screen) nên không bị hư hỏng do va chạm, rơi xuống đất hay rơi vào nước.

Các ổ cắm phích dây điện cực

- Nối trực tiếp hoặc gián tiếp: các dây điện cực tạm thời vác các chỉ điện tim

Đầu tiếp hợp (adapter)

dùng với các dây cáp bệnh nhân với phích Redel



Kết nối trực tiếp

Kết nối gián tiếp

Nhiều phương thức cố định

Cột vào cánh tay
With armband



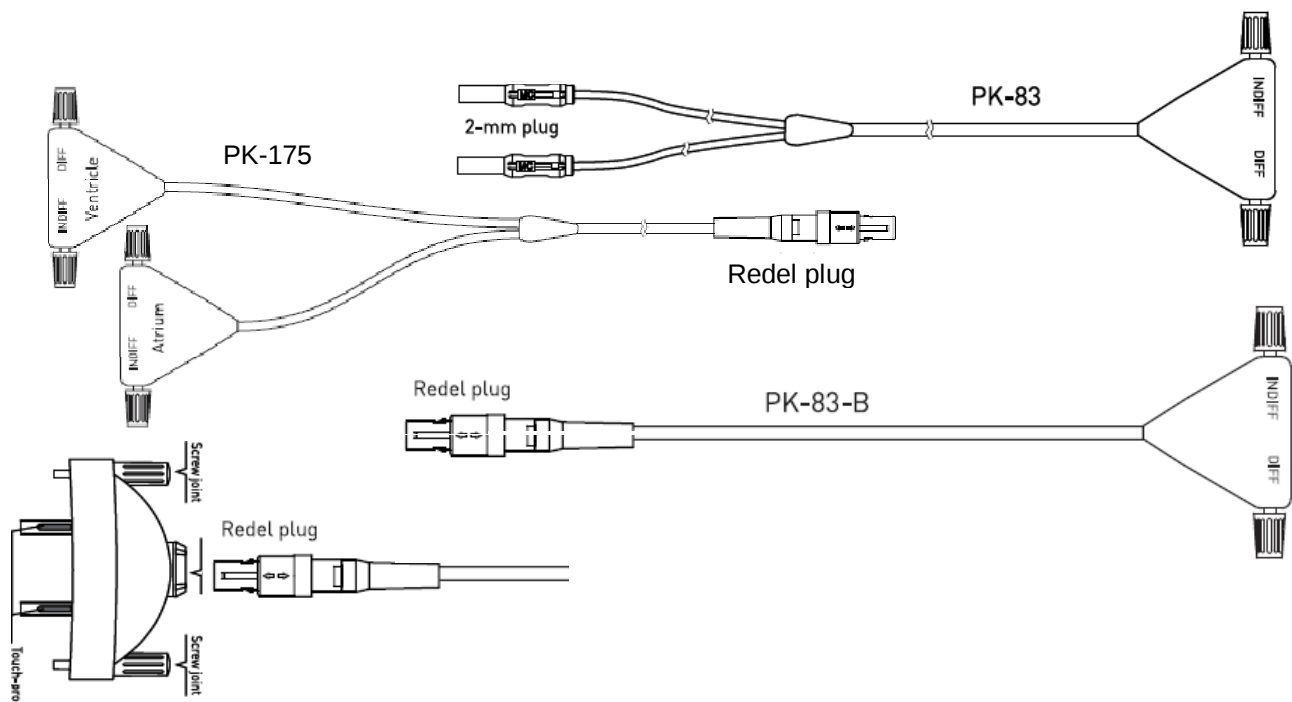
Treo vào giá
With hanger



Tiêu chuẩn kỹ thuật Reocor

Máy tạo nhịp theo nhu cầu bên ngoài	Reocor S - Một buồng	Reocor D - Hai buồng	
Phương cách tạo nhịp	S00, SSI, SST	DDD, D00, VDD, VVI, V00, VVT	
Nhịp kích thích	30 – 250 ppm	30 – 250 ppm	
Kích thích nhanh (từng đợt)	60 – 1000 ppm	60 – 1000 ppm (nhịp kích thích nhĩ, nhịp thất như trên)	
Thời gian nhĩ-thất (AVD)		15 – 400 ms	
		Nhĩ	Thất
Biên độ xung	0,1 – 17V	0,1 – 17V	0,1 – 17V
Độ rộng xung	1 ms	1 ms	1 ms
Cực tính	đơn cực, lưỡng cực	đơn cực, lưỡng cực	đơn cực, lưỡng cực
Độ nhảy	1 – 20 mV	0,2 – 10 mV	1 – 20 mV
Thời gian trễ	30-150 ppm: 225ms 151-200 ppm: 200 ms 201-250 ppm: 175 ms	30-120 ppm: AVD+175 ms (min 400 ms) 121-250 ppm: AV delay + 175 ms (min 240 ms)	30-150 ppm: 225ms 151-200 ppm: 200 ms 201-250 ppm: 175 ms
Pin			
Pin loại	Alkaline manganese, 9V - Duracell Plus, 6LR61.		
Bảo động pin yếu	còn >36 giờ		
Thời gian hoạt động với pin mới - Duracell Plus, 6LR61	> 600 giờ >25 ngày	> 500 giờ > 20 ngày	
Thời gian tiếp tục hoạt động khi thay pin	30 s		
Theo dõi hoạt động máy			
Trở kháng	báo hiệu âm thanh ngoài phạm vi hoạt động 100 – 3000 Ω		
Tình trạng pin	LED đỏ báo hiệu thời kỳ nên thay pin		
Tạo nhịp nhanh	báo hiệu âm thanh 1 lần khi nhịp > 180 ppm		
Vỏ bọc máy			
Kích thước	160mm x75mm x35mm		
Trọng lượng với pin	Khoảng 245 g	Khoảng 260 g	
Đầu nối	Dây tạo nhịp tạm thời và dây điện tim với phích 2mm nối trực tiếp vào máy. Các dây khác và dây điện cực tạo nhịp vĩnh viễn được nối với dây cáp.		

Cáp kết nối	
PK-83, PK-83B	nối với dây điện cực thất với phích 2mm
PK-175	Nối với dây điện cực thất và nhĩ với phích 2 mm



© NWSPI 2011